

BỘ TÀI CHÍNH**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 146/2013/TT-BTC

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2013

THÔNG TƯ**Quy định chế độ quản lý tài chính, tài sản
đối với các Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài**

Căn cứ Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài số 33/2009/QH12 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khoá XII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 6 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 157/2005/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với cán bộ, công chức công tác nhiệm kỳ tại cơ quan Việt Nam ở nước ngoài;

Căn cứ Nghị định số 48/2012/NĐ-CP ngày 4 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 157/2005/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với cán bộ, công chức công tác nhiệm kỳ tại Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài.

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Hành chính Sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định chế độ quản lý tài chính, tài sản đối với các Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài:

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi áp dụng**

1. Thông tư này quy định chế độ quản lý tài chính đối với các cơ quan Việt Nam ở nước ngoài; quản lý thu, chi NSNN; tiêu chuẩn, chế độ, định mức chi tiêu và quản lý tài sản đối với cơ quan Việt Nam ở nước ngoài.

2. Các cơ quan Việt Nam ở nước ngoài quy định tại Thông tư này bao gồm:

a) Các cơ quan đại diện nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài thực hiện chức năng đại diện chính thức của Nhà nước Việt Nam trong quan hệ với quốc gia, vùng lãnh thổ, tổ chức quốc tế theo quy định của Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài (gọi tắt là Cơ quan đại diện).

b) Các cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài không thuộc cơ cấu tổ chức của Cơ quan đại diện do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan khác ở Trung ương, hoặc do Ủy ban nhân dân các tỉnh, Thành phố trực thuộc Trung ương thành lập hưởng kinh phí từ ngân sách Nhà nước cấp hoặc từ nguồn thu của ngân sách Nhà nước được giữ lại để chi theo quy định của pháp luật hiện hành.

CHƯƠNG II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 2. Tổ chức thu, nộp ngân sách Nhà nước

1. Thu phí và lệ phí lãnh sự:

Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài quản lý việc thu, nộp và sử dụng các nguồn thu theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp quản lý và sử dụng phí và lệ phí lãnh sự áp dụng tại các Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan đại diện lãnh sự và các Cơ quan khác ở nước ngoài.

2. Các khoản thu khác theo quy định của pháp luật:

Các khoản thu khác phát sinh tại Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài được quản lý thu, nộp và sử dụng như sau:

a) Đối với các khoản thu hoàn thuế VAT: Các Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài được sử dụng 100% để hoàn trả kinh phí cơ quan, hạch toán giảm chi các mục chi tương ứng.

b) Đối với thu lãi tiền gửi ngân hàng; thu từ các tổ chức, cá nhân bồi thường khi tài sản của cơ quan bị thiệt hại: Nộp 100% vào Quỹ tạm giữ ngân sách Nhà nước tại Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài.

c) Đối với các khoản thu hoạt động dịch vụ nhà khách, phòng trọ, cho thuê nhà có thời hạn đối với các tổ chức, cá nhân: Số tiền thu được sau khi trừ các khoản chi phí phát sinh phục vụ trực tiếp cho các hoạt động thu, nếu còn chênh lệch thu

lớn hơn chi nộp toàn bộ vào Quỹ Tạm giữ ngân sách Nhà nước tại Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài.

d) Đối với các khoản tiền tài trợ các hoạt động, sự kiện của Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài của các tổ chức cá nhân: Sau khi thực hiện chi theo các cam kết tài trợ (nếu có) hoặc các hoạt động, sự kiện được tài trợ, phần kinh phí còn dư (nếu có) nộp vào Quỹ Tạm giữ ngân sách Nhà nước tại Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài.

3. Tiền thu được từ thanh lý tài sản (sau khi đã trừ đi các khoản chi phí phục vụ thanh lý) được nộp vào Quỹ Tạm giữ ngân sách Nhà nước tại các Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài. Đối với các Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài trực thuộc cơ quan chủ quản trong nước là đơn vị sự nghiệp công lập, thì tiền thu thanh lý tài sản (sau khi đã trừ chi phí thanh lý) được để lại sử dụng theo quy định tại Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 9 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2006 của Chính phủ và các văn bản được sửa đổi, bổ sung (nếu có).

4. Việc quản lý Quỹ Tạm giữ ngân sách Nhà nước tại các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2000/TT-BTC ngày 24 tháng 4 năm 2000 của Bộ Tài chính về quản lý Quỹ tạm giữ của ngân sách Nhà nước tại các Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài và văn bản được sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều 3. Chi đầu tư xây dựng, mua sắm trụ sở, nhà ở của Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài

1. Đối với các dự án đầu tư xây dựng trụ sở, nhà ở của các Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài thực hiện và quản lý theo quy định tại Quyết định số 02/2008/QĐ-TTg ngày 7 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành quy chế quản lý các dự án đầu tư xây dựng của các Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài; Quyết định số 602/QĐ-TTg ngày 12 tháng 5 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng trụ sở làm việc, nhà ở của các Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài và các văn bản sửa đổi bổ sung nếu có; Thông tư số 03/2008/TT-BNG ngày 24 tháng 12 năm 2008 của Bộ Ngoại giao về hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý các dự án đầu tư xây dựng của các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài; Thông tư số 120/2008/TT-BTC ngày 12 tháng 12 năm 2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thanh toán, quyết toán vốn đầu tư các dự án

đầu tư xây dựng của các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài.

2. Đối với các dự án đầu tư mua sắm trụ sở, nhà ở của các Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài thực hiện theo quy định tại Nghị định số 23/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 03 năm 2010 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng tài sản nhà nước của Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài, Quyết định số 02/2008/QĐ-TTg ngày 7 tháng 01 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý các dự án đầu tư xây dựng của các Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài, Quyết định số 08/2012/QĐ-TTg ngày 8 tháng 12 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, nhà ở của Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài và văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung (nếu có).

Điều 4. Nguồn kinh phí hoạt động của Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài

Kinh phí hoạt động của Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài được bố trí từ các nguồn:

1. Ngân sách nhà nước cấp nhằm đảm bảo các hoạt động thường xuyên, hoạt động nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao của Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài.

2. Các khoản thu phí và lệ phí, các khoản thu hợp pháp khác được để lại theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Cơ chế quản lý kinh phí hoạt động của Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài

Dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền giao trong năm đối với Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài là hạn mức chi tối đa nhằm đảm bảo thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

Kinh phí giao cho Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài được phân bổ quản lý theo 2 phần: Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ và kinh phí giao không thực hiện chế độ tự chủ.

Quy định cụ thể như sau:

1. Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ:

a) Nội dung chi từ kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ, gồm:

- Chi tiền lương làm việc vào ban đêm, làm thêm giờ.

- Các khoản chi hoạt động thường xuyên: Thanh toán dịch vụ công cộng; vật tư văn phòng; thông tin, tuyên truyền liên lạc; công tác phí trong nội địa nước sở tại và nước ngoài; thuê người địa phương theo hợp đồng và theo vụ việc; sửa chữa thường xuyên tài sản cố định; mua sắm tài sản dùng cho công tác chuyên môn, cho công tác lễ tân; chi tặng phẩm, tiếp tân thường xuyên; chi hoạt động nghiệp vụ chuyên môn từng ngành; chi vệ sinh phòng dịch; tiền nước uống; các khoản chi hoạt động thường xuyên khác (nếu có).

- Chi tổ chức các sự kiện, hoạt động mang tính chất thường niên của đơn vị (các sự kiện, hoạt động nhân dịp kỷ niệm ngày Quốc khánh, ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam, ngày thành lập quan hệ ngoại giao giữa hai nước).

- Các khoản chi đặc thù khác phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Cơ quan đại diện theo Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài.

b) Căn cứ phân bổ dự toán kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ:

- Căn cứ tổng mức dự toán kinh phí được cấp có thẩm quyền giao, sau khi trừ đi các khoản kinh phí giao không thực hiện chế độ tự chủ quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư này, cơ quan chủ quản của Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài xây dựng định mức phân bổ dự toán kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ áp dụng cho từng Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài làm căn cứ phân bổ kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ.

- Định mức phân bổ dự toán kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ được xây dựng căn cứ vào các tiêu chí: Tham khảo số thực chi của 3 năm liên tục liền kề; trong đó số thực chi của năm hiện hành là cơ sở chủ yếu để tính định mức phân bổ của năm kế hoạch nhưng có tính đến tình hình thực tế và yếu tố đặc thù của từng địa bàn trong năm kế hoạch.

Định mức phân bổ này được điều chỉnh hàng năm để phù hợp với tình hình thực tế và yếu tố đặc thù của từng địa bàn.

c) Quản lý, sử dụng kinh phí được giao thực hiện chế độ tự chủ:

Trong phạm vi dự toán kinh phí được giao thực hiện chế độ tự chủ, Người đứng đầu Cơ quan Việt Nam ở nước ngoài có quyền hạn và trách nhiệm:

- Chủ động bố trí, sử dụng kinh phí theo các nội dung, yêu cầu công việc được giao cho phù hợp để hoàn thành nhiệm vụ, bảo đảm tiết kiệm và có hiệu quả.